TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ** ---------- Số: 227/2018/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Việt Trì,* ngày 24 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 320/2018/TLST - HNGĐ ngày 02/7/2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đào Thị L** - Sinh năm 1987

Bị đơn: Anh **Đào Xuân K -** Sinh năm 1983

Đều trú tại: Khu X, xã K, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đào Thị L và anh Đào Xuân K

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

*Về con chung: Giao chị Đào Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Đào Văn K - sinh ngày 27/01/2006 và cháu Đào Quốc K - sinh ngày 09/10/2014. Giao cho anh Đào Xuân K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 con chung là cháu Đào Quang N - sinh ngày 16/01/2008. Hai bên không phải cấp d- ỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

*****Về tài sản chung, công nợ**:** Hai bên thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết.

*Về công sức đóng góp: Hai bên xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

*Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Đào Thị L xin chịu cả 150.000đ. Hoàn trả lại cho chị L 150.000đ. (Xác nhận chị L đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000055 ngày 02/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND Tp, tỉnh;
- UBND xã K.
- Thi hành án;
- Các đương sự;
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Liên